TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2024/HS-ST
Ngày 28-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thế Độ

Ông Lê Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2024/TLST-HS, ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Chu Văn D (tên gọi khác: không có), sinh ngày 05 tháng 01 năm 1992 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã HB, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn M, sinh năm 1963 và bà Ma Thị C, sinh năm 1968; vợ, con: có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 21/7/2024 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 21/7/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Chu Văn D đi bộ từ nhà đến xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn rồi đi xe khách đến khu vực nghĩa trang gần ngã tư thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Tại đây Chu Văn D mua 300.000 đồng ma túy Heroin của một người đàn ông không quen biết. Chu Văn D đi bộ vào nghĩa trang, sử dụng một phần, phần còn lại cất vào túi quần, sau đó bắt xe khách đi về. Do không chú ý nên đi

quá đến thôn Ba Nàng, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, Chu Văn D xuống xe. Hồi 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi đang đợi tìm xe quay lại, Chu Văn D bị bắt quả tang, thu giữ 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 817/KL-KTHS ngày 23/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất cục bột màu trắng thu giữ của Chu Văn D là ma túy Heroin có khối lượng 0,141 gam.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể do Công an huyện Hữu Lũng lập ngày 21/7/2024 đối với Chu Văn D có kết quả dương tính với chất ma túy Heroin.

Bản Cáo trạng số 82/CT-VKSHL, ngày 01 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Văn D về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn D thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Văn D từ 15tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kín, trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký và tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên, cán bộ giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Công an xã Cai Kinh. Phong bì có chữ "Tang vật thu giữ của Chu Văn D"; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận ra hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Chu Văn D là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 21/7/2024 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,141 gam ma túy Heroin. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chu Văn D không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy là mẫu vật sau giám định đựng trong phong bì niêm phong là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về đối tượng liên quan đến việc bán chất ma túy cho bị cáo: Bị cáo Chu Văn D khai nguồn gốc số ma túy là mua của một người đàn ông tại khu vực ngã tư thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được thông tin cụ thể về nhân thân, lai lịch, địa chỉ của đối tượng trên. Do đó, không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý đối tượng nói trên trong vụ án này.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, hình phạt, về xử lý vật chứng là phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Chu Văn D phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Chu Văn D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2024.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kín, trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký và tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên, cán bộ giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Công an xã Cai Kinh. Phong bì có chữ "Tang vật thu giữ của Chu Văn D".

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng ngày 02/10/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thảo Nguyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Độ **Lê Tiến Dũng** **Ngô Thảo Nguyên**